TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU ĐỨC** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2022/QĐDS-ST	*Châu Đức, ngày 25 tháng 7 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trương Văn Tiến - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Ngô Thị Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Châu Đức tiến hành mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 34/2022/TLST - VDS ngày 18/02/2022, về việc: *"Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*", theo Quyết định mở phiên họp số: 19/2022/QĐPH-ST ngày 11 tháng 7 năm 2022, giữa:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Phi C, sinh năm 1982; Địa chỉ: Tổ 4, thôn T, xã N, huyện C, tỉnh B.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Bé V, sinh năm 2002; địa chỉ: Tổ 4, thôn T, xã N, huyện C, tỉnh B.

(Ông C, chị V vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt.)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và bản khai, người yêu cầu ông Nguyễn Phi C, trình bày: Ông Nguyễn Phi C và bà Nguyễn Thị Đ tìm hiểu nhau rồi đi đến kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện sống chung với nhau như vợ chồng vào năm 2003 nhưng đến năm 2017 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện C, tỉnh B.

Từ năm 2003 đến năm 2016 thì ông C và bà Đ thường xuyên đi làm ăn ở nhiều nơi xa nhà và ở trọ lại nơi đó. Đến năm 2016 bà Đ nhập hộ khẩu thường trú tại gia đình ông C ở tổ 4, thôn T, xã N, huyện C, tỉnh B và sinh sống ổn định cho đến năm 2017. Trong quá trình chung sống thì giữa bà Đ và ông C nảy sinh mâu thuẫn nên vào năm 2017 bà Đ bỏ nhà ra đi. Từ khi bà Đ bỏ nhà ra đi đến nay mặc dù ông C và gia đình đã tìm rất nhiều lần, nhiều nơi nhưng không có tin tức gì của bà Đ và ông C cũng đã hỏi những người thân của bà Đ nhưng tất cả đều không biết

thông tin nào của bà Đ. Vào ngày 16 tháng 12 năm 2022 ông C có làm đơn tại Công an xã N, huyện C, tỉnh B thì Công an xã N xác nhận nội dung bà Đ có sinh sống tại địa phương nhưng đến năm 2017 đã bỏ đi, từ khi bà Đ bỏ đi đến nay địa phương không có tin tức gì của bà Đ, không biết hiện nay bào Đào đang ở đâu, còn sống hay đã chết là đúng sự thật. ông C và bà Đ không có con chung. Ông C cũng không biết cha mẹ của bà Đ là ai, ông C chỉ biết bà Đ có một người con riêng tên là Nguyễn Thị Bé V, sinh năm 2002. Từ nhỏ đến lớn cháu V được mẹ của ông C (bà N) nuôi dưỡng và hiện nay cháu V đang sống chung vơi mẹ ông C tại tổ 4, thôn T, xã N, huyện C, tỉnh B

Nay ông C yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Đ mất tích để ông C hoàn thiện hồ sơ giấy tờ để làm thủ tục ly hôn.

Theo bản khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chi Nguyễn Thị Bé V trình bày: Chị Nguyễn Thị Bé V thống nhất theo ý kiến trình bày của ông Nguyễn Phi C về việc bà Nguyễn Thị Đ đã bỏ đi từ năm 2017 đến nay, mặc dù gia đình đã nhiều lần tìm kiếm nhưng không có tin tức gì của bà Đ. Nay chị V không có ý kiến gì với yêu cầu của ông C yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Đ mất tích.

Ngày 21 tháng 02 năm 2022, Công an xã N nơi cư trú cuối cùng của bà Đ, cung cấp nội dung xác minh như sau: Từ năm 2017 bà Đ đã bỏ đi khỏi địa phương, từ khi bà Đ bỏ đi khỏi địa phương, địa phương và gia đình không biết tin tức gì của bà Đ.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng trong vụ việc:

Về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Châu Đức thụ lý vụ việc đúng theo thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật về nội dung yêu cầu, thu thập đầy đủ chứng cứ và xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự. Hội đồng mở phiên họp thực hiện đúng nguyên tắc giải quyết việc dân sự trong phiên họp sơ thẩm.

Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Nguyễn Phi C, tuyên bố bà Nguyễn Thị Đ mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự trình bày trong đơn yêu cầu, bản

khai và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Châu Đức nhận định:

[1] Về tố tụng: Nơi cư trú cuối cùng trước khi bà Đ mất tích là xã N, huyện C, tỉnh B, vì vậy việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức theo quy định tại Điều 27, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ông Nguyễn Phi C, chị Nguyễn Thị Bé V có đơn xin vắng mặt tại phiên họp và đề nghị Tòa án mở phiên họp vắng mặt nên Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Ông Nguyễn Phi C và bà Nguyễn Thị Đ tìm hiểu nhau rồi đi đến kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện sống chung với nhau như vợ chồng vào năm 2003 nhưng đến năm 2017 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện C, tỉnh B.

Từ năm 2003 đến năm 2016 thì ông C và bà Đ thường xuyên đi làm ăn ở nhiều nơi xa nhà và ở trọ lại nơi đó. Đến năm 2016 bà Đ nhập hộ khẩu thường trú tại gia đình ông C ở tổ 4, thôn T, xã N, huyện C, tỉnh B và sinh sống ổn định cho đến năm 2017. Trong quá trình chung sống thì giữa bà Đ và ông C nảy sinh mâu thuẫn nên vào năm 2017 bà Đ bỏ nhà ra đi. Từ khi bà Đ bỏ nhà ra đi đến nay mặc dù ông C và gia đình đã tìm rất nhiều lần, nhiều nơi nhưng không có tin tức gì của bà Đ và ông C cũng đã hỏi những người thân của bà Đ nhưng tất cả đều không biết thông tin nào của bà Đ.

Nay ông C yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Đ mất tích để ông C hoàn thiện hồ sơ giấy tờ để làm thủ tục ly hôn.

Ngày 21 tháng 02 năm 2022, Công an xã Nghĩa Thành nơi cư trú cuối cùng của bà Đ, cung cấp nội dung xác minh như sau: Từ năm 2017 bà Đ đã bỏ đi khỏi địa phương, từ khi bà Đ bỏ đi khỏi địa phương, địa phương và gia đình không biết tin tức gì của bà Đ.

Sau khi thụ lý giải quyết yêu cầu của ông Nguyễn Phi C về việc yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị Đ mất tích, Tòa án nhân dân huyện Châu Đức đã tiến hành thông báo tìm kiếm bà Đ trên báo và trên các phương tiện thông tin đại chúng của trung ương theo quy định của pháp luật nhưng đến nay đã hơn 04 tháng kể từ ngày đăng phát nội dung thông báo vẫn không nhận được tin tức của bà Đ.

Xét việc bà Nguyễn Thị Đ bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2017 đến nay đã biết tích quá 02 năm, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về bà Nguyễn Thị Đ nên ông Nguyễn Phi C là chồng của bà Đ yêu cầu Tòa án tuyên

bố bà Đ mất tích là có cơ sở để chấp nhận theo quy định tại Điều 68 của Bộ luật Dân sự.

[3] Xác định ngày biệt tích: Ông C không xác định cụ thể ngày bà Đ đi khỏi nơi cư trú mà chỉ xác định bà Đ bỏ đi vào năm 2017 do đó áp dụng khoản 1, Điều 68 Bộ luật dân sự xác định bà Đ biết tích từ ngày 01 tháng 01 năm 2018.

[4] Về lệ phí: Ông Nguyễn Phi C phải nộp tiền lệ phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 68 của Bộ luật Dân sự, các Điều 370, Điều 371, Điều 372 và 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 35 và khoản 1 Điều 37

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thương vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Phi C về việc yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị Đ mất tích.

Tuyên bố: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1982; Nơi cư trú cuối cùng: thôn T, xã N, huyện C, tỉnh B, mất tích từ ngày 01 tháng 01 năm 2018.

Về lệ phí: Ông Nguyễn Phi C phải nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai số 0007729, ngày 18/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức. Ông Nguyễn Phi C đã nộp đủ lệ phí.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày công bố quyết định (ngày 25 tháng 7 năm 2022) các đương sự có mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo; Đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn này được tính kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- VKSND huyện Châu Đức;
- Chi cục THADS huyện Châu Đức;
- UBND xã Nghĩa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp

Trương Văn Tiến